Theo anh ta hiểu đơn giản như thế này:

- APDU: là một khung dữ liệu bao gồm các byte với các chức năng khác nhau (CLA, INS, P1, P2...) theo ISO7816.

- APDU flow chart ở đây là muốn nói đến quá trình trao đổi thông tin (chứa trong khung dữ liệu của APDU) giữa 2 apps thông qua NFC interface.

- Ví dụ: app reader (A) muốn đọc thông tin tư app mô phỏng eMRTD (B) thì sẽ *send APDU (S-APDU) command và nhận APDU response (R-APDU)* follow flowchart như sau:

1. A send các lệnh thăm dò theo chu kỳ (2s/lần or 5s/lần...) để kiểm tra xem có NFC card nào trong phạm vi có thể giao tiếp...., việc này được thực hiện cho đến khi phát hiện B có thể giao tiếp.

2. Khi B nhận tín hiệu từ A sẽ phát trả APDU ATR (Answers To Reset) gồm các thông tin: loại thẻ, chuẩn giao tiếp, các thông tin cần thiết khác....

3. A send APDU “Select AID” với AID của B tới B và chờ R-APDU từ B.

4. B send R-APDU để báo: (i) select APP với AID thành công, sẵn sàng nhận lệnh tiếp theo hoặc (ii) select APP với AID không thành công, lý do: app ko tồn tại hoặc.....

5. A: tùy theo R-APDU để tiến hành các bước tiếp. Giả sử R-APDU (i) thì A sẽ tiến hành các thao tác tiếp theo như: authentication (chip, terminal...); read thông tin từ các EF.DG cần thiết....

6. B: căn cứ vào S-ADPU của A để thực hiện phát đáp R-APDU để thực hiện quá trình authentication (BAC, PACE...), read data....

.....

*Như vậy, khi sử dụng SDK để viết reader app, toàn bộ các bước trên đã được đóng gói trong các lib (black box) và truy cập qua API. Như vậy nếu bây giờ ta build B hoàn toàn mới mà không có thông tin về hoạt động của A (ví dụ như quá trình 1 đến 6 ở trên...) thì không thể đồng bộ giao tiếp giữa A và B.*